TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 329/2018/QĐST-HNGĐ	*Cái Bè, ngày 21 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 623/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Q.

* Bị đơn: Chị **Ngô Thị U**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh H và Ngô Thị U.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Thanh H và chị Ngô Thị U thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tiếp tục giao con chung là cháu Nguyễn Hữu P, sinh ngày 07/9/2002 cho chị U nuôi dưỡng. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi 700.000 đồng/tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 13 tháng 9 năm 2018 cho đến khi cháu Phước tròn 18 tuổi và tự lao động được.

Kể từ ngày chị U có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh H chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Anh H có quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung; nợ chung:* Không có.

- *Về án phí:*

+ Anh Nguyễn Thanh H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm anh đã nộp theo biên lai số 09177 ngày 24 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T xem như anh đã thi hành xong phần án phí.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

NGUYỄN KIM NGỌC GIÀU